

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2023/HSST
Ngày 09/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH TỈNH THÁI BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Thiện Lợi;
- Ông Vũ Tiến Thịnh.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Khánh Linh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:** Ông Lại Văn Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 195/2022/HSST ngày 20 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 199/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo: **Đặng Văn H**, sinh ngày 15/6/1959, tại T. Nơi cư trú: Số nhà 227, đường L, tổ 3, phường K, thành phố T, tỉnh T. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Đặng Văn H1 và bà Nguyễn Thị M; vợ: Phạm Thị H2, có 02 con; tiền án; tiền sự: Không; bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

* **Bị hại:** Ông Đặng Văn H3, sinh năm 1962; nơi cư trú: Số nhà 85, tổ 6, phường H4, thành phố H5, tỉnh H5.

* **Người làm chứng:**

- Bà Đặng Thị L1, sinh năm 1969; nơi cư trú: Thôn T1, xã V, thành phố T, tỉnh T.
- Anh Đặng Văn T2, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn T1, xã V, thành phố T, tỉnh T.

(Tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 16/9/2022, Đặng Văn H đi xe máy đến nhà bố đẻ là ông Đặng Văn H1 ở thôn T1, xã V, thành phố T chơi thì thấy có 01 xe ô tô tải chở 08 kiêu đá lát sân đến (kích thước một viên là 60 x 30 x 3cm, mỗi kiêu có 100 viên) của ông Đặng Văn H3 (là em trai của H) để tại ngõ. Khi xe ô tô tải để được 07 kiêu đá xuống ngõ, do bức xúc việc ông H3 tự ý mua đá về lát sân nhà thờ họ nên H ngăn cản không cho để, tài xế xe ô tô tải chở 01 kiêu đá còn lại để trước cổng nhà ông Đặng Văn L2 là hàng xóm. Khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày, H đi vào trong nhà ông H1 cầm 01 búa tạ có một đầu bằng kim loại kích thước 14 x 5 x 5cm có lỗ ở giữa, cán búa bằng gỗ dài 65 cm ra sân dùng hai tay cầm búa đập nhiều phát theo hướng từ trái sang phải vào mặt các viên đá ốp lát làm vỡ 10 viên để dọa phải chuyển chỗ đá đó đi. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 17/9/2022, H tiếp tục đến nhà ông H1 vẫn thấy 06 kiêu đá xếp tại ngõ, H nói với bà Đặng Thị L1 là em gái H: "*Cô bảo người chuyển đá này ra khỏi ngõ*", bà L1 nhờ anh Đặng Văn T2 là cháu họ gọi điện cho ông H3 nhưng ông H3 không đồng ý chuyển đá ốp lát đi khiến H bức xúc, H đi vào nhà ông H1 cầm búa tạ mang ra ngõ dùng hai tay cầm cán búa giơ sang ngang đập liên tiếp nhiều phát vào mặt các viên đá ở 06 kiêu, sau đó đứng lên 06 kiêu đá đập nhiều phát theo hướng từ trên xuống dưới làm vỡ các viên đá trong 06 kiêu. Tổng số viên đá ốp lát bị vỡ ngày 17/9/2022 là 324 viên.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 41 ngày 30/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thái Bình kết luận: Trị giá tài sản tại thời điểm định giá ngày 17/9/2022 là 19.720.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 49 ngày 17/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thái Bình kết luận: Trị giá tài sản tại thời điểm định giá ngày 16/9/2022 là 610.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản là 20.330.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi như bản cáo trạng nêu là đúng.

Bản cáo trạng số 01/CT - VKSTPTB ngày 20/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố: Bị cáo Đặng Văn H về tội "Hủy hoại tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 đến 24 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Đặng Văn H cho Ủy ban nhân dân phường K, thành

phố T, tỉnh T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại 35.000.000 đồng. Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên về trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước chiếc búa tạ có một đầu bằng kim loại kích thước 14x5x5cm có lỗ ở giữa, cán búa bằng gỗ dài 65 cm; Lưu theo hồ sơ vụ án 01 USB có dữ liệu hình ảnh liên quan đến vụ án.

* Về án phí: Bị cáo là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí, miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo không bào chữa, bị cáo và ông H3 không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục nên là các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án này là hợp pháp, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại hay có ý kiến gì.

[2] Về căn cứ kết tội: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại và được chứng minh bằng: Đơn trình báo và lời khai của bị hại; Biên bản, sơ đồ và bản ảnh khám nghiệm hiện trường; Biên bản và bản ảnh khám nghiệm phương tiện; Bản kết luận định giá tài sản số 41 ngày 30/9/2022 và Bản kết luận định giá tài sản số 49 ngày 17/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; Biên bản ghi lời khai của người làm chứng. Cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 16/9/2022 và 14 giờ 30 phút ngày 17/9/2022, tại ngõ nhà ông Đặng Văn H1 ở thôn T1, xã V, thành phố T, Đặng Văn H có hành vi dùng búa tạ có một đầu bằng kim loại kích thước 14 x 5 x 5cm có lỗ ở giữa, cán búa bằng gỗ dài 65cm đập 07 viên đá ốp lát (kích thước một viên là 60 x 30 x 3cm) của ông Đặng Văn H3. Hậu quả: Làm vỡ 334 viên đá vỡ, tổng trị giá tài sản bị thiệt hại là 20.330.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Đặng Văn H đã phạm tội “Hủy hoại tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Điều 178. Tội Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản:

1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng

nhưng thuộc một trong những trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả, hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Hội đồng xét xử cần phải áp dụng hình phạt nghiêm minh mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là Thương binh - là người có công với cách mạng và bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s, x khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

[5.1] Hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, là người có nhân thân tốt, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo cũng có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[5.2] Hình phạt bổ sung: Bị cáo là thương binh, mất sức lao động, không có thu nhập, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 35.000.000 đồng. Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Chiếc búa tạ có một đầu bằng kim loại kích thước 14 x 5 x 5cm có lỗ ở giữa, cán búa bằng gỗ dài 65 cm bị cáo dùng để đập làm vỡ các viên đá, tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước. 01 USB có dữ liệu hình ảnh liên quan đến vụ án được niêm phong trong phong bì số 164 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, lưu theo hồ sơ vụ án.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí, miễn án phí cho bị cáo. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s, x khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 65; Điều 47 Bộ luật Hình sự;
- Căn cứ Điều 106; 135; 331; 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tội danh - Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn H phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Đặng Văn H 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đặng Văn H cho Ủy ban nhân dân phường K, thành phố T, tỉnh T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Nếu bị cáo Đặng Văn H thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Đặng Văn H cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

3. Trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

4. Xử lý vật chứng: Tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước chiếc búa tạ có một đầu bằng kim loại kích thước 14 x 5 x 5cm có lỗ ở giữa, cán búa bằng gỗ dài 65 cm. Lưu theo hồ sơ vụ án 01 USB có dữ liệu hình ảnh liên quan đến vụ án được niêm phong trong phong bì số 164 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

(Vật chứng Công an thành phố Thái Bình đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình ngày 21/12/2022).

5. Án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 09/01/2023)/.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- Tòa án ND tỉnh TB;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND TP Thái Bình;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Thái Bình;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Thái Bình;
- Chi cục THADS TP. Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Tuyết